TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/ 2017/ HSST
Ngày: 21-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hải Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thoi

2. Ông Nguyễn Quang Kim

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy Nga – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 04/7/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy N, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Duy V, sinh năm 1965; Con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1966; Vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1988; Con: bị cáo có 3 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án,tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 31/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2015; chấp hành xong phần bồi thường và án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/6/2013.

- Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/ 5/ 2017. Thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 16/6/2017, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989 (vắng mặt).

TQ: Thôn Th, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996

TQ: Thôn Th, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Duy N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/5/2017, Nguyễn Duy N, sinh năm 1986, trú tại: Thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đi taxi từ nhà lên khu vực Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang để gặp bạn quen trên mạng. Đợi khoảng 30 phút không thấy bạn đến, do hết tiền và không thuộc đường nên N một mình đi bộ và lạc vào thôn Th, xã T, huyện V. Do bị mệt nên N nằm ngủ ở ven đường. Đến sáng ngày 28/5/2017, N tỉnh dậy, đi bộ trong làng Th để tìm đường ra. Khoảng 10 giờ, khi đến cổng nhà anh Dương Trung T, sinh năm 1986, thấy cổng mở, trong sân để 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave, BKS: 98K1 – 11837 màu trắng của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989 là vợ anh T. Quan sát xung quanh không có ai nên N nẩy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. N đi thẳng vào chỗ để xe, thấy chìa khóa xe vẫn treo ở tay lái. N dắt xe ra ngoài cổng sau đó ngồi lên xe cắm chìa khóa vào ổ khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe đi ra ngoài đường làng. Khi N đi được khoảng 20 m. anh T phát hiện mất xe, hô hoán quần chúng nhân dân đuổi bắt. Thấy vậy, N bỏ lại xe, chạy bộ ra bờ sông Cầu, nhảy xuống sông để tẩu thoát. Tuy nhiên khi N vừa bơi sang bờ bên kia thuộc địa phận thôn V, xã H, thành phố B thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ đưa về trụ sở UBND xã T, huyện V giao cho Công an huyện V lập bên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và tạm giữ chiếc xe mô tô.

Ngày 29/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện V đã tiến hành định giá và kết luật: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave, BKS: 98K1-11837 trị giá 11.900.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 45/KSĐT ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy N ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi

phạm pháp luật của mình tỏ ra ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy N từ 9 đến 12 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 28/5/2017 đến 16/6/2017. Bị cáo sống chung, không có tài sản cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy N tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vật chứng thu giữ được. Về thời gian, không gian, địa điểm xảy ra vụ án, qua đó thể hiện khoảng 10 giờ ngày 28/5/2017 Nguyễn Duy N đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave, BKS: 98K1-11837 của chị Nguyễn Thị Th trị giá là 11.900.000đ. Do vậy, đã có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội: "Trộm cắp tài sản", bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo gây án và sự bất bình trong nhân dân. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

* Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tài sản bị trộm cắp được thu hồi lại đầy đủ. Do vậy cần áp dụng điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình.

- Về nhân thân bị cáo: Ngày 31/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ở chung, không có nghề nghiệp, tài sản, cần miễn cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 13/6/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho chị Th. Chị Th đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, HĐXX thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 điều 191 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 – BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy N 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 28/5/2017 đến 16/6/2017.

Án phí: Áp dụng Điều 99 - BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí buộc bị cáo Nguyễn Duy N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 233, 234 - BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Hải Vinh